

Số: 136 /TB-TTT

Gia Lai, ngày 30 tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO

Kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định về chương trình giáo dục phổ thông; quản lý và sử dụng tài chính, tài sản công

Ngày 24/9/2026, Thanh tra tỉnh ban hành Kết luận thanh tra số 33/KL-TTT về việc kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định về chương trình giáo dục phổ thông; quản lý và sử dụng tài chính, tài sản công. Thời kỳ thanh tra từ năm 2021 đến năm 2025.

Căn cứ quy định tại Điều 37 của Luật Thanh tra số 84/2025/QH15, Thanh tra tỉnh thông báo Kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại 08 trường¹. Các trường được thanh tra là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT), có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, hoạt động theo cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ².

2. Trong thời kỳ thanh tra từ năm 2021 đến năm 2025, các trường thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật Giáo dục số 43/2019/QH14; Nghị định số 84/2020/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục; Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông và các Thông tư của Bộ GDĐT về việc ban hành Điều lệ trường³.

II. KẾT LUẬN

Qua thanh tra có những ưu điểm, kết quả đạt được và tồn tại, hạn chế, khuyết điểm như sau:

1. Những ưu điểm, kết quả đạt được

1.1. Về chương trình giáo dục phổ thông

Các trường thực hiện chương trình giáo dục phổ thông đúng quy định của Bộ GDĐT; đã triển khai và tổ chức giảng dạy nội dung, chương trình theo hướng dẫn của ngành giáo dục và theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Công tác kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh được chú trọng. Hồ sơ được lập và lưu trữ khoa học.

¹ Trường THPT Hoài Ân, Trường THPT Xuân Diệu, Trường THPT Nguyễn Trãi, Trường THPT số 2 Nguyễn Huệ, Trường THPT Trần Hưng Đạo, Trường THPT Trung Vương, Trường Phổ thông Dân tộc nội trú THPT số 2 tỉnh Gia Lai, Trường Phổ thông Dân tộc nội trú THCS và THPT An Lão.

² Nghị định số 60/2021/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 111/2025/NĐ-CP.

³ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú; Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú.

1.2. Về quản lý và sử dụng tài chính, tài sản công

Các trường thực hiện công tác quản lý và sử dụng tài chính, tài sản công đúng mục đích, có thực hiện kiểm kê và công khai tài chính, tài sản công theo quy định. Việc thu, chi tài chính minh bạch, rõ ràng, đảm bảo theo quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường. Công tác lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán được thực hiện nghiêm túc. Việc quản lý và sử dụng tài sản công cơ bản tuân theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công. Định kỳ hằng năm có thực hiện kiểm kê, đánh giá lại tài sản công. Hồ sơ, sổ sách về tài chính, tài sản công được lập và lưu trữ theo quy định.

2. Những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm

2.1. Về chương trình giáo dục phổ thông

Trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, các trường được thanh tra có những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm như sau:

- **Về phổ biến, quán triệt, triển khai văn bản:** Các trường phổ biến, quán triệt, triển khai văn bản chủ yếu là truyền tải văn bản, chưa tổ chức các buổi nghiên cứu để tìm hiểu kỹ và hiểu sâu các nội dung trong văn bản.

- **Về cơ sở vật chất và nhân sự:** Một số trường thiếu phòng học và phòng học bộ môn; diện tích phòng học không đảm bảo mức diện tích tối thiểu; thư viện chưa đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1; thiếu nhân viên thiết bị; thiếu giáo viên.

Những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm nêu trên là chưa đảm bảo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT và Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT.

- **Về hồ sơ tổ chuyên môn và hồ sơ nhà trường:** Tổ chuyên môn một số trường tổ chức sinh hoạt chuyên môn không đảm bảo ít nhất 01 lần trong 02 tuần; hồ sơ tổ chuyên môn không đúng thể thức. Một số trường không xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường; không xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục đặc thù; hiệu trưởng kiểm tra sổ ghi đầu bài theo định kỳ nhưng không ghi nhận xét để đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học của giáo viên bộ môn, tình hình của lớp học và đưa ra những yêu cầu đối với giáo viên bộ môn.

Những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm nêu trên là thực hiện chưa đúng quy định tại Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT; Nghị định số 30/2020/NĐ-CP; Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT và hướng dẫn dùng sổ ghi đầu bài.

- **Về tổ chức giảng dạy và kiểm tra, đánh giá định kỳ:** Một số trường phân công chuyên môn có một số giáo viên thừa giờ và việc thanh toán thừa giờ chưa đảm bảo quy định; giáo viên một số trường ra đề không có cam kết về tính khách quan, tính bảo mật, tính chính xác của đề kiểm tra; đánh giá định kỳ bằng hình thức bài kiểm tra thực hành nhưng không có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá; tổ chức in sao đề kiểm tra bên ngoài nhà trường không đảm bảo tính bảo mật; không quy định hình thức rèn luyện hạnh kiểm trong kỳ nghỉ hè đối với học sinh; hồ sơ rèn luyện trong kỳ nghỉ hè của học sinh không đủ thủ tục theo quy định.

Những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm nêu trên là thực hiện chưa đúng quy định tại Công văn số 2550/SGDDĐT-GDTrH ngày 10/11/2025 của Sở GDĐT; Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT; Quy chế kiểm tra, đánh giá học sinh của nhà trường; Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT.

- Về công tác kiểm tra và quản lý của nhà trường: Một số trường thực hiện công tác kiểm tra nội bộ chưa đảm bảo theo quy định; một số văn bản ban hành không đúng thể thức và đóng dấu không đúng quy định.

Những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm nêu trên là thực hiện chưa đúng quy định tại Công văn số 3972/BGDĐT-TTr ngày 07/8/2023 của Bộ GDĐT và Nghị định số 30/2020/NĐ-CP.

2.2. Về quản lý và sử dụng tài chính, tài sản công

Trong quản lý và sử dụng tài chính, tài sản công, các trường được thanh tra có những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm như sau:

- Về quản lý và sử dụng tài chính:

Qua thanh tra cho thấy tại một số trường có một số khoản chi sai quy định nên kiến nghị thu hồi với tổng số tiền: **450.507.189 đồng**, cụ thể:

+ Từ năm 2021 đến năm 2024, một số trường chi chế độ tiền lương dạy thêm giờ cho giáo viên chưa đúng quy định tại điểm c, điểm đ khoản 1 Điều 4 Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC; điểm a khoản 2 Điều 5 Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 15/2017/TT-BGDĐT và khung thời gian năm học với tổng số tiền: **387.750.789 đồng** (*chi tiết theo Phụ lục đính kèm*).

+ Từ năm 2021 đến năm 2024, một số trường chi chế độ bồi dưỡng tiết giảng thực hành cho giáo viên dạy môn Giáo dục thể chất chưa đúng quy định tại Điều 3 Quyết định số 51/2012/QĐ-TTg với tổng số tiền: **34.936.800 đồng** (*chi tiết theo Phụ lục đính kèm*).

+ Từ năm 2021 đến năm 2024, một số trường chi chế độ bồi dưỡng giờ giảng cho giáo viên dạy môn Giáo dục quốc phòng và an ninh chưa đúng quy định tại Điều 2 Thông tư liên tịch số 15/2015/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BQP-BCA-BNV-BTC với tổng số tiền: **27.819.600 đồng** (*chi tiết theo Phụ lục đính kèm*).

- Về quản lý và sử dụng tài sản công:

Một số trường có bàn ghế học sinh không đúng quy cách; bàn ghế học sinh hư hỏng nhưng chưa sửa chữa, thay thế; tường xây hàng rào bảo vệ bị đổ do nền đất sạt lở nhưng chưa khắc phục; không xây dựng quy chế quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của đơn vị; diện tích đất một số hạng mục công trình của nhà trường không thể hiện trong Giấy chứng nhận quyền quản lý, sử dụng nhà đất nhưng chưa thực hiện thủ tục đăng ký biến động đối với phần diện tích các hạng mục này và chưa thực hiện điều chỉnh giá trị quyền sử dụng đất; thiết bị, vật tư dạy học không sử dụng, phát sinh chi phí bảo quản; hóa chất được cấp không sử

dụng, để lâu hết hạn sử dụng, phát sinh chi phí bảo quản, đến năm 2025 tiến hành thanh lý làm phát sinh chi phí thanh lý hủy; phòng công vụ không sử dụng nhưng phát sinh chi phí sửa chữa, bảo quản; tài sản cố định, máy móc, thiết bị, máy vi tính hư hỏng không sửa chữa được, sách và thiết bị không còn phù hợp với nội dung giáo dục nhưng không lập hồ sơ đề nghị thu hồi, thanh lý.

Những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm nêu trên là thực hiện chưa đúng quy định tại khoản 4 Điều 6, khoản 1, khoản 2 Điều 41 và khoản 1 Điều 45 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14; khoản 1 Điều 133 Luật Đất đai số 31/2024/QH15; điểm b khoản 1 Điều 99 và khoản 4 Điều 113 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP; Điều 3, Điều 4 Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT; khoản 2 Điều 3 Thông tư số 65/2021/TT-BTC.

3. Nguyên nhân và trách nhiệm

Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm là do Hiệu trưởng các trường triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông; quản lý và sử dụng tài chính, tài sản công chưa chặt chẽ, còn dễ xảy ra sai sót. Một số tập thể, cá nhân tham mưu, đề xuất việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông; quản lý và sử dụng tài chính, tài sản công tại các trường còn xảy ra tồn tại, hạn chế, khuyết điểm. Ngoài ra, công tác kiểm tra, kiểm soát, đôn đốc của Sở GDĐT đối với các trường chưa thường xuyên và chưa hiệu quả.

Để xảy ra những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm nêu trên, trách nhiệm thuộc về Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng phụ trách lĩnh vực và các tập thể, cá nhân của các trường qua các thời kỳ có liên quan đến những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm.

III. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Căn cứ Luật Thanh tra, các văn bản hướng dẫn thi hành và xét tính chất, mức độ, hậu quả của những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm, Chánh Thanh tra tỉnh kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, xử lý như sau:

1. Đối với các trường được thanh tra

- Thu hồi và nộp vào Tài khoản tạm giữ của Thanh tra tỉnh Gia Lai theo số hiệu tài khoản: 3949.0.1047496.00000 tại Kho bạc nhà nước khu vực XV các khoản tiền chi sai quy định với tổng số tiền: **450.507.189 đồng**, bao gồm:

- + Chi sai chế độ tiền lương dạy thêm giờ cho giáo viên: 387.750.789 đồng.
- + Chi sai chế độ bồi dưỡng cho giáo viên dạy môn Giáo dục thể chất: 34.936.800 đồng.
- + Chi sai chế độ bồi dưỡng cho giáo viên dạy môn Giáo dục quốc phòng và an ninh: 27.819.600 đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm).

- Tổ chức kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân có liên quan đến những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm đã nêu ở Mục 2, Mục 3 của phần II-Kết luận và khắc phục kịp thời các tồn tại, hạn chế, khuyết điểm.

- Tham mưu Sở GDĐT đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục và bố trí đội ngũ nhân sự để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao; rà soát, đề xuất thanh lý hoặc chuyển giao những tài sản, thiết bị, hóa chất không có nhu cầu sử dụng để tránh lãng phí.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm tra nội bộ để kịp thời phát hiện, uốn nắn, chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế, khuyết điểm.

- Báo cáo kết quả thực hiện kết luận thanh tra cho Thanh tra tỉnh và Sở GDĐT theo quy định.

2. Đối với Sở GDĐT

- Chỉ đạo các trường được thanh tra tổ chức kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm đối với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng phụ trách lĩnh vực, các tập thể, cá nhân liên quan và khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm đã nêu ở Mục 2, Mục 3 của phần II-Kết luận.

- Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ để các trường tổ chức thực hiện chương trình giáo dục phổ thông; quản lý và sử dụng tài chính, tài sản công đúng quy định của Nhà nước.

- Đôn đốc các trường được thanh tra thực hiện nghiêm túc kết luận thanh tra và báo cáo kết quả thực hiện kết luận thanh tra cho Thanh tra tỉnh và Sở GDĐT.

IV. Ý KIẾN CHỈ ĐẠO CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH VỀ XỬ LÝ KẾT QUẢ THANH TRA

Ngày 24/9/2026, Thanh tra tỉnh đã có Văn bản số 23/TTr -TTT báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện Kết luận thanh số 33/KL-TTT ngày 24/9/2026 của Thanh tra tỉnh.

Ngày 28/9/2026, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo tại Quyết định số 4096/QĐ-UBND về việc xử lý kết quả thanh tra việc chấp hành các quy định về chương trình giáo dục phổ thông; quản lý và sử dụng tài chính, tài sản công có nội dung như sau:

“1. Thống nhất nội dung Kết luận thanh tra số 33/KL-TTT ngày 24/9/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh về việc kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định về chương trình giáo dục phổ thông; quản lý và sử dụng tài chính, tài sản công.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao:

- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện nghiêm túc các nội dung của Kết luận thanh tra số 33/KL-TTT ngày 24/9/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh.

- Chánh Thanh tra tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kết luận thanh tra theo đúng quy định của pháp luật”.

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại văn bản nêu trên, Chánh Thanh tra tỉnh đề nghị Sở GDĐT, các trường được thanh tra và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện nghiêm túc Kết luận thanh tra số 33/KL-TTT ngày 24/9/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh và ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh.

Trên đây là thông báo Kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định về chương trình giáo dục phổ thông; quản lý và sử dụng tài chính, tài sản công. Thanh tra tỉnh trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Chánh Thanh tra tỉnh (báo cáo);
- Phó Chánh Thanh tra tỉnh Nguyễn Bá Thạch;
- VP Thanh tra tỉnh (để đăng tải trên cổng TTĐT);
- Lưu: VT, P.TTCN2, HSTT.

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Nguyễn Bá Thạch